TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 200/2017/HSST
Ngày : 14-12-2017

NHÂN DANH
N□ỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông HOÀNG TRÌNH
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà TRẦN THỊ NGỌC KIM và Ông VÀNG HUY LẬP
Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông NGUYỄN VĂN ĐỒNG - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Đ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt tham gia phiên tòa: Ông NGUYỄN VĂN KIỀN - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 14 tháng 12 năm 2017, tại Hội trường Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Đ, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 198/2017/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ THANH T** Tên gọi khác: T

Sinh ngày 16 tháng 3 năm 1979 Nơi sinh: Lâm Đồng

Nơi ĐKNKTT: 41A - N, Phường 1, thành phố Đ, Lâm Đồng.

Chỗ ở: 65F - H, Phường 4, thành phố Đ, Lâm Đồng.

Nghề nghiệp: Lái xe Trình độ học vấn: Lớp 8/12

Con ông: Lê T, sinh năm 1939; Con bà: Nguyễn Thị B, sinh năm 1942. Hiện ở tại: 41A - N, Phường 1, thành phố Đ, Lâm Đồng. Vợ: Lê Thị Mộng Q, sinh năm 1985 (Đã ly hôn), có 03 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2014, hiện ở với mẹ.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 217/2015/HSST ngày 19/11/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng xử phạt 24 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 tháng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị bắt ngày 09/8/2017. Hiện đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Thanh T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lê Thanh T là đối tượng nghiện chất ma túy (Methamphetamine) và năm 2015 T đã bị Tòa án nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng xử phạt 02 năm tú về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", trong thời gian thử thách T thuê nhà trọ tại 65F - H, Phường 4, thành phố Đ để ở và vẫn tiếp tục sử dụng ma túy. Để có ma túy sử dụng, T thường xuống khu vực huyện Đ, Đồng Nai mua ma túy mang về thành phố Đ để sử dụng. Ngày 08/8/2017, T từ thành phố Đ xuống Thành phố Hồ Chí Minh dự sinh nhật bạn, đến sáng 09/8/2017, T thuê xe ô tô tự lái về thành phố Đ, khi về đến huyện Đ, Đồng Nai, T nhờ một người chạy xe thồ (không rõ nhân thân, lai lịch), mua 1.000.000 đồng ma túy, mang về thành phố Đ, cất giấu vào trong một hộp da màu đen và để trên kệ gỗ treo tại phòng khách của nhà 65F - H, Phường 4, thành phố Đ để sử dụng dần. Đến khoảng 18 giờ ngày 09/8/2017, khi T đang ở nhà thì bị Công an tỉnh Lâm Đồng kiểm tra, phát hiện và thu giữ tại phòng khách của T 01 gói nilon hàn kín, bên trong có chứa chất ở dạng tinh thể màu trắng, nghi là chất ma túy và 02 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

Tại kết luận giám định số 1157/GĐ-PC54 ngày 11/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong 01 gói nilon được niêm phong đã thu giữ của Lê Thanh T gởi giám định, có khối lượng 1,4297 gam là Methamphetamine, Methamphetamine là chất ma túy, nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số 200/CT-VKS ngày 24/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố bị cáo Lê Thanh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Thanh T khai nhận trong khi đang chấp hành thời gian thử thách án treo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", T vẫn không cai được nghiện và tiếp tục sử dụng ma túy. Vào ngày 09/8/2017 bị cáo đã có hành vi nhờ một người xe thồ mua 01 gói Methamphetamine tại huyện Đ, Đồng Nai, đem về Đ tàng trữ trong nhà để sử dụng dần và đến khoảng 18 giờ ngày 09/8/2017, khi bị cáo đang tàng trữ 01 gói chất ở dạng tinh thể màu trắng thì bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang với các hành vi cụ thể như Cáo trang đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Bị cáo Lê Thanh T là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo là người nghiện ma túy và đã có tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên biết rất rõ việc mua bán, tàng trữ và sử dụng ma túy, trong đó có chất Methamphetamine, một loại ma túy tổng hợp là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo mua và tàng trữ 1,4297 gam

Methamphetamine với mục đích để sử dụng là hành vi trái pháp luật, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Căn cứ lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Thanh T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được qui định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất của hành vi phạm tội do bị cáo Lê Thanh T thực hiện thể hiện thái độ của bị cáo coi thương kỷ cương pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến những qui định của Nhà nước về quản lý và sử dụng chất ma túy, gây thiệt hại cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương, bị cáo là người có nhân thân không tốt, trong thời gian đang chấp hành thời gian thử thách án treo, lại tiếp tục phạm tội về tội liên quan đến ma túy, thuộc trường hợp tái phạm và là người đang nghiện ma túy. Xét cần thiết phải xử phạt nghiêm để giáo dục bị cáo và để răn đe giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời cũng tạo điều kiện để bị cáo có thời gian cách ly với chất ma túy. Tuy nhiên cũng cần xem xét việc trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, cũng như các qui định mới tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) về các tình tiết mới có lợi cho bị cáo để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm có: Hai phong bì được niêm phong đựng bao gói vật chứng trước khi giám định và vật chứng còn lại sau giám định; hai bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy và 01 hộp da màu đen, xét không có giá trị sử dụng, cần tịch thu để tiêu hủy. Riêng một điện thoại di động hiệu Samsung S8+ vỏ màu tím và 01 điện thoại di động hiệu Nokia vỏ màu tím đen, cả hai có gắn sim số bên trong và 01 Chứng minh nhân dân mang tên Lê Thanh T, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên cấn trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Căn cứ điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về lệ phí, án phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1 điều 46 và điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thanh T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù.

Áp dụng khoản 5 điều 60 và điều 51 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của bản án này và hình phạt 24 (Hai mươi bốn) tháng tù của bản án số 217/2015/HSST ngày 19/11/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng, **buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/8/2017**. Bị cáo được trừ thời gian tạm giam của bản án trước từ ngày 14/7/2015 đến ngày 19/11/2015 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự và điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự,

- Tịch thu để tiêu hủy: Hai phong bì đã niêm phong đựng bao gói vật chứng trước khi giám định và vật chứng còn lại sau giám định; Hai bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy và một hộp da màu đen

- Trả lại cho bị cáo: Một điện thoại di động hiệu Samsung S8+ vỏ màu tím; Một điện thoại di động hiệu Nokia vỏ màu tím đen, cả hai đều có gắn thẻ sim bên trong và một Cứng minh nhân dân mang tên Lê Thanh T.

(*Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ ngày 28/11/2017*).

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trình

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Công an thành phố Đ;
- Thi hành án thành phố Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.